TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **107**/2025/DS-ST
Ngày 29 – 4 – 2025
(V/việc tranh chấp
hợp đồng vay tài sản)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thúy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Việt Khái.

Ông Trần Hoàng Giang.

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Tú – Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 72/2025/TLST-DS, ngày 13 tháng 02 năm 2025 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2025/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng.

Địa chỉ: Số 89, Láng H, phường Láng H, quận Đống Đ, Hà N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn H, chức vụ: Trưởng bộ phận phụ trách nợ, phòng xử lý nợ PUNKHCN MB, ông Hồ Chí M, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Theo Văn bản ủy quyền số: 1054/2025/UQ – VPB ngày 16/01/2025 của Trưởng phòng xử lý nợ phản ứng nhanh Khách hàng cá nhân Miền Bắc – Khối quản trị rủi ro Ngân hàng (Ông H vắng mặt; ông Hồ Chí M có mặt).

Bị đơn: Bà Ngô Kim Ng, sinh năm: 1986 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Gò Công Đ, xã Nguyễn Việt Kh, huyện Phú T, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Minh Đg, sinh năm: 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Gò Công Đ, xã Nguyễn Việt Kh, huyện Phú T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 20/01/2025 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Hồ Chí M trình bày:

Vào ngày 23/4/2024 Ngân hàng – chi nhánh Cà Mau (gọi tắt là Ngân hàng) với bà Ngô Kim Ng thỏa thuận ký kết Hợp đồng cho vay số: LN24032522140218.

Số tiền giải ngân là: 559.300.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm năm mươi chín triệu, ba trăm nghìn đồng). Thời hạn vay: 96 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày bên Ngân hàng giải ngân vay vốn đầu tiên cho bên vay. Mục đích sử dụng: Thanh toán tiền mua chiếc xe ô tô hiệu MITSUBISHI, Xpander Premium (sx 2024), 1.5L, AT sản xuất mới 100%. Bên vay có trách nhiệm sử dụng vốn vay đúng mục đích và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật và Bên Ngân hàng về mục đích sử dụng vốn vay của mình. Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là: 7.4%/năm (lãi suất được tính theo năm với một năm là 365 ngày). Lãi suất cho vay trong hạn được cố định 03 tháng kể từ ngày giải ngân (Thời gian cố định). Hết thời gian cố định, lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày đầu tiên sau thời gian cố định, ngày điều chỉnh lãi suất tiếp theo là ngày đầu quý gần nhất tính từ ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên. Sau đó lãi suất cho vay trong hạn được điều chỉnh định kỳ 03 tháng 01 lần vào các ngày đầu quý tiếp theo (ngày đầu quý là các ngày 01/01, 01/04, 01/07 và 01/10 hàng năm). Trường hợp ngày điều chỉnh lãi suất rơi vào ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ theo quy định của Ngân hàng thì ngày điều chính lãi suất là ngày làm việc đầu tiên liền sau ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ đó. Mức lãi suất điều chỉnh được xác định bằng mức lãi suất cơ sở Việt Nam đồng áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 96 tháng. Bên Ngân hàng công bố (được niêm yết tại website: www.vpbank.com.vn) có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 3.6%/năm.

Lãi suất quá hạn: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư nợ lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Bằng việc ký Hợp đồng vay nói trên, bà Ngô Kim Ng xác nhận đồng ý chấp nhận các điều khoản và điều kiện tại “Điều kiện giao dịch chung" về cho vay và thế chấp xe ô tô áp dụng đối với khách hàng cá nhân vay từng lần, giải ngân một lần tại Ngân hàng để mua xe ô tô của chính khách hàng. “Điều kiện giao dịch chung" bao gồm những điều khoản ổn định do Ngân hàng niêm yết công khai tại trụ sở Ngân hàng và trên website: http:/www.vpbank.com.vn.

Dư nợ tính đến ngày 17/01/2025 là: 522.931.203 đồng, nợ gốc: 512.684.000 đồng, nợ lãi là 10.247.203 đồng.

Cùng ngày Ngân hàng với bà Ngô Kim Ng ký Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng: Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử. Loại thẻ: MC2 Credit Orange New. Mục đích: Sử dụng vào mục đích tiêu dùng. Dư nợ tạm tính đến ngày 17/01/2025: Nợ gốc: 12,600 đồng; Nợ lãi + phí: 616,379 đồng. Tổng cộng: 628,979 đồng

Tài sản bảo đảm cho khoản vay: Xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, Xpander Premium (sx 2024), 1.5L, AT, Biển số đăng ký: 69A 131.47, có số khung:

MK2LRNC1WPN035271, số máy: 4A91KCB9460, thuộc quyền sở hữu của bà Ngô Kim Ng và ông Lê Minh Đg.

Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ … được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp. Chi tiết theo Hợp đồng thế chấp đã ký giữa bà Ngô Kim Ng và ông Lê Minh Đg với Ngân hàng.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng trên bà Ngô Kim Ng đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng cho vay đã ký. Ngân hàng đã rất nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở, tạo điều kiện để bà Ngô Kim Ng thực hiện nghĩa vụ nhưng bà Ngô Kim Ng không thực hiện.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

Buộc bà Ngô Kim Ng phải thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng với tổng số tiền tính đến hết ngày 17/01/2025 là 523.560.182 đồng (Năm trăm hai mươi ba triệu, năm trăm sáu mươi nghìn, một trăm tám mươi hai đồng), trong đó tiền gốc là 512.684.000 đồng, lãi trong hạn và lãi quá hạn: 10.247.203 đồng. Nợ thẻ: 628.979 đồng và lãi phát sinh cho đến khi tất toán nợ.

Ngân hàng yêu cầu Tòa án tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số: LN2403252140218 ngày 23/4/2024 trong trường hợp bà Ngọc không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền nợ cho Ngân hàng, thì Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là Xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, Xpander Premium (sx 2024), 1.5L, AT, Biển số đăng ký: 69A 131.47, có số khung: MK2LRNC1WPN035271, số máy: 4A91KCB9460, thuộc quyền sở hữu của bà Ngô Kim Ng và ông Lê Minh Đg.

Đối với bà Ngô Kim Ng, ông Lê Minh Đg trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã cấp tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Ng, ông Đg như: Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập hợp lệ song bà Ng, ông Đg vẫn vắng mặt không rõ lý do.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu: Buộc bà Ngô Kim Ng phải thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng với tổng số tiền tính đến hết ngày 28/4/2025 là 526.562.783 đồng (Năm trăm hai mươi sáu triệu, năm trăm sáu mươi hai nghìn, bảy trăm tám mươi ba đồng), trong đó tiền gốc là 512.684.000 đồng, lãi trong hạn và lãi quá hạn: 13.878.783 đồng. Nợ thẻ: 1.239.716 đồng trong đó: nợ gốc là 12.600 đồng, nợ lãi + phí là 1.227.116 đồng và lãi phát sinh cho đến khi tất toán nợ.

Không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với hợp đồng thế chấp số: LN 2403252140218 ngày 23/4/2024, tài sản thế chấp là Xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, Xpander Premium (sx 2024), 1.5L, AT, Biển số đăng ký: 69A 131.47, có số khung: MK2LRNC1WPN035271, số máy: 4A91KCB9460, thuộc quyền sở hữu của bà Ngô Kim Ng và ông Lê Minh Đg.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các đương sự không nộp thêm tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng thuộc lĩnh vực tranh chấp về hợp đồng vay tài sản. Bà Ngô Kim Ng là bị đơn, có nơi cư trú tại ấp Gò Công Đông, xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án bà Ngô Kim Ng, ông Lê Minh Đg mặc dù đã được Tòa án niêm yết và tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Ng, ông Đg nhưng bà Ng, ông Đg vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Ng, ông Đg theo quy định tại Điều 207 và Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Tại phiên tòa ông M người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin rút lại một phần yêu cầu đối với hợp đồng thế chấp số: LN 2403252140218 ngày 23/4/2024, tài sản thế chấp là Xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, Xpander Premium (sx 2024), 1.5L, AT, Biển số đăng ký: 69A 131.47, có số khung: MK2LRNC1WPN035271, số máy: 4A91KCB9460, thuộc quyền sở hữu của bà Ngô Kim Ng và ông Lê Minh Đg. Xét thấy, việc nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện là sự tự nguyện và là quyền tự định đoạt của đương sự, không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về nội dung của vụ án: Xét nội dung tranh chấp thấy rằng, Hợp đồng cho vay số: LN24032522140218 ngày 23/4/2024 và giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ số 359-P – 9006948 giữa bà Ngô Kim Ng với Ngân hàng được thiết lập trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên các bên phải có trách nhiệm thực hiện. Trong quá trình thực hiện các hợp đồng, bà Ng không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trong các hợp đồng nêu trên nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Ng thanh toán nợ. Bà Ng, ông Đg đã được niêm yết triệu tập hợp lệ song bà Ng, ông Đg vẫn vắng mặt không rõ lý do và trong thời gian giải quyết vụ án, bà Ng, ông Đg cũng không đến Toà, không gửi văn bản ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Chính vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời trình bày của người đại diện hợp pháp của Ngân hàng để giải quyết vụ án. Qua xem xét, đánh giá các chứng cứ thể hiện bà Ng có nợ Ngân hàng đến nay chưa thanh toán là sự thật được nguyên đơn cung cấp tại các hợp đồng nên không cần phải chứng minh và hiện bà Ng còn nợ Ngân hàng tính đến hết ngày 28/4/2025 là 527.802.499 đồng (Năm trăm hai mươi bảy triệu, tám trăm lẻ hai nghìn, bốn trăm chín mươi chín đồng). Do đó, bà Ng phải có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ trên cho Ngân hàng cùng lãi phát sinh theo quy định tại các hợp đồng cho vay cho đến khi thanh toán xong nợ. Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở nên được chấp nhận toàn bộ.

[5] Về thời gian thanh toán: Ngân hàng có yêu cầu bà Ng thanh toán một lần hết số tiền nợ nhưng Hội đồng xét xử thấy rằng, việc thanh toán thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ quan thi hành án sau khi bản án có hiệu lực pháp luật nên không đề cập xem xét trong vụ án.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bà Ng phải chịu theo quy định. Ngân hàng không phải chịu, số tiền tạm ứng án phí đã nộp được trả lại toàn bộ cho Ngân hàng khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 117, 118, 280, 292, 295, 299, 301, 302, 317, 318, 319, 320, 322, 323, 351, 353, 357, Điều 463, 466 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 143, 147, 207, 217, 218, 219, 227, 228, 244 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 90, 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

Buộc bà Ngô Kim Ng thanh toán cho Ngân hàng số tiền tính đến hết ngày 28/4/2025 là 527.802.499 đồng (Năm trăm hai mươi bảy triệu, tám trăm lẻ hai nghìn, bốn trăm chín mươi chín đồng). Trong đó tiền nợ gốc theo hợp đồng vay là 512.684.000 đồng, lãi trong hạn và lãi quá hạn: 13.878.783 đồng. Nợ thẻ tổng cộng là: 1.239.716 đồng, nợ gốc là: 12.600 đồng và nợ lãi + phí là: 1.227.116 đồng.

Kể từ ngày 29/4/2025, bà Ngô Kim Ng còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ vốn chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LN 2403252140218 ngày 23/4/2024 và giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ số 359-P – 9006948 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vốn và lãi nêu trên. Trường hợp trong các hợp đồng cho vay các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà bà Ngô Kim Ng phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu đối với Hợp đồng thế chấp số: LN 2403252140218 ngày 23/4/2024, tài sản thế chấp là Xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, Xpander Premium (sx 2024), 1.5L, AT, Biển số đăng ký: 69A 131.47, có số khung: MK2LRNC1WPN035271, số máy: 4A91KCB9460, thuộc quyền sở hữu của bà Ngô Kim Ng và ông Lê Minh Đg.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Ngô Kim Ng phải chịu số tiền là 25.112.000đồng (Hai mươi lăm triệu, một trăm mười hai nghìn đồng, chưa nộp).

Ngân hàng không phải chịu. Ngày 13/02/2025, Ngân hàng đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 12.471.204 đồng (Mười hai triệu, bốn trăm bảy mươi mốt nghìn, hai

trăm lẻ bốn đồng) theo biên lai số 0003822 được nhận lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Ngân hàng được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bà Ngô Kim Ng, ông Lê Minh Đg vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Lê Thúy Dung